

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày 11/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Liên** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông **Nguyễn Minh Tân** - Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 11 tháng 5 năm 2017 tại **Nhà văn hóa khu 6 phường Tân Bình, thành phố Hải Dương**, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2017/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Sĩ C**, sinh năm 1988.

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 6/6/13 Q (khu 13) phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Bố đẻ: Ông **Phạm Sỹ H**, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ tên là **HaF S** (người Hồi giáo, dân tộc Chăm); có 02 con, con lớn tên là **Phạm M A**, sinh năm 2014, con nhỏ tên là **Phạm M A**, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2016, chuyển tạm giam từ ngày 24/01/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Phạm Sĩ C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Sĩ C là người sử dụng chất ma túy (loại ma túy tổng hợp). Sáng ngày 18/01/2017, C đi ra khu vực đường tàu thuộc phường B, thành phố H mua được 01 gói ma túy với số tiền 500.000đ của một nam thanh niên tên là T (không biết họ, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy C mang về nhà lấy một ít ra sử dụng số còn lại C cất giấu trong người. Khoảng 09h45 phút ngày 19/01/2017, khi C đang ở nhà thì Nguyễn Văn Th (tự khai ở khu 3 phường N, thành phố H) đến hỏi mua 200.000đ ma túy tổng hợp, C đồng ý, đi vào trong nhà lấy một ít ma túy vào túi nylon nhỏ để bán cho Th. Số ma túy còn lại C cất giấu trong túi quần đang mặc. Khi C và Th đang giao nhận tiền và ma túy thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải của Thanh 01 túi nylon màu trắng, kích thước 2x2cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, thu giữ trong túi quần bên phải của C số tiền 200.000đ và 01 túi nylon màu trắng kích thước 7x10cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng trước sự chứng kiến của ông Đoàn Văn R. Nguyễn Văn Th đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, không xác định được nơi cư trú của Th.

Tại Kết luận giám định số 385/KLGD ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: Tinh thể màu trắng trong túi nylon thu giữ của Th trọng lượng là 0,173 gam; thu giữ của C có trọng lượng 0,293 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,272 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương và số tiền 200.000đ được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 73/VKS-HS ngày 24/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Sĩ C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Sĩ C khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép 0,466 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Sĩ C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p

khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Sĩ C từ 24 (Hai mươi bốn) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/01/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 385/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng chẵn) đựng trong phong bì niêm phong số 93.

- Về án phí: áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Phạm Sĩ C tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h45' ngày 19/01/2017, tại số nhà 6/6/13 Q, phường B, thành phố Hải Dương, C đang cất giấu trái phép 0,466 gam methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời, khi C đang bán trái phép 0,173 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn Th thì bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lười lao động muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như các tệ nạn khác toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế

hệ, ảnh hưởng xấu đến truyền thống đạo đức của dân tộc. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo hiện không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với toàn bộ số methamphetamine hoàn lại sau giám định là 0,272 gam methamphetamine, xét methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 41BLHS, điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với Nguyễn Văn Th (tự khai) có hành vi mua chất ma túy để sử dụng đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương. Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được đối tượng nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng (tên T do C tự khai) bán methamphetamine cho bị cáo tại khu vực đường tàu phường B, thành phố H, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương đang tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi phạm sẽ có hình thức xử lý sau.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Sĩ C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Sĩ C **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/01/2017;

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 385/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng chẵn*) đựng trong phong bì niêm phong số 93 (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*);

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Buộc bị cáo Phạm Sĩ C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Phạm Sĩ C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp HD;
- Công an Tp HD;
- Trại tạm giam - CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên